

Bản án số: 24/2023/HS-ST

Ngày: 09-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Hoàng Bá Trung

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2023, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 06/02/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-HS ngày 27/02/2023 đối với bị cáo:

Cao Tiến G - Sinh ngày 24/6/1988, tại xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Bắc Y, xã H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Cao Tiến N - Sinh năm 1949 và con bà: Lê Thị Tr - Sinh năm 1950; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự: Không;

Tiền án: có 02 tiền án.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 144/2015/HSST ngày 18/12/2015 của TAND huyện Tĩnh Gia (nay là TAND thị xã Nghi Sơn) đã xử phạt Cao Tiến G 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của TAND thị xã Nghi Sơn đã xử phạt Cao Tiến G 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của 02 bản án, nhưng chưa nộp án phí.

Nhân thân:

- Ngày 11/12/2008, bị Công an huyện Tĩnh Gia (nay là Công an thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Ngày 25/10/2015, bị Công an huyện Tĩnh Gia (nay là Công an thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Công ty cổ phần xây dựng Nông nghiệp và phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa

Địa chỉ: Tổ dân phố Tiền Phong, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Lê Huy Đ – Sinh năm 1990

Nơi thường trú: Thôn Ngọc Tr, xã Q, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt)

(Theo văn bản ủy quyền số 37/UQ-GĐ ngày 18/8/2022 của CTCP XDNN và PTNT 1 Thanh Hóa)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Trung T – Sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Tr, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

2. Ông Nguyễn Trung Đ – Sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Tr, phường T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

3. Bà Phạm Thị X – Sinh năm: 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường H, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, nên Cao Tiến G đã cùng với Nguyễn Trung T rủ nhau đi “Trộm cắp tài sản”, cụ thể như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 31/5/2022, Nguyễn Trung T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển kiểm soát 36C1-279.32 (xe của ông Nguyễn Trung Đ – bố T) chở Cao Tiến G đến công trường thi công nạo vét sông Lạch Bạng của Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa ở tổ dân phố Tiền Phong, phường Hải Bình, thị xã Nghi Sơn để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát thấy không có người trông coi, T đi xe vào khu vực tập kết sắt bên trong Công trường, G ngồi trên xe cảnh giới, còn T xuống xe lấy

trộm khoảng 10 thanh sắt tròn, loại sắt vằn, mỗi thanh có chiều dài khoảng 02 mét, đường kính khoảng 1,2 cm được bẻ cong hai đầu để lên xe. Sau đó, G điều khiển xe chở T ngồi sau ôm số sắt trộm cắp được ra khỏi Công trường và đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Phạm Thị X. Khi đến nơi, G đứng ở ngoài, còn T ôm số sắt vào cân bán cho bà X được 27 kg với số tiền 270.000 Đ. Đối với số tiền bán tài sản trộm cắp, G và T đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 70/KLĐGTS ngày 05/07/2022 của hội Đ định giá trong tổ tụng hình sự xác định 27 kilôgam sắt của Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa tại thời điểm bị mất trộm trị giá 324.000 Đ.

Đối với Nguyễn Trung T có hành vi cùng Cao Tiến G trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, T không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 Đ nên hành vi của T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, do đó Công an thị xã Nghi Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Phạm Thị X, là người đã mua số sắt G và T trộm cắp. Quá trình điều tra xác định, khi mua số sắt này bà X không biết rõ đây là tài sản trộm cắp, nên hành vi của bà X không cấu thành tội phạm. Số sắt này sau đó bà X đã nhập bán cho nhà máy gang thép cùng với số sắt thu mua trong ngày nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với ông Nguyễn Trung Đ (bố đẻ của T), là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, BKS: 36C1-279.32, quá trình điều tra xác định ông Đ không biết việc G và T sử dụng chiếc xe này đi trộm cắp tài sản nên ông Đ không có lỗi.

Đối với hành vi điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh trên 50 cm³ không có giấy phép lái xe của Nguyễn Trung T, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cùng tang vật là chiếc xe mô tô nêu trên đến đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an thị xã Nghi Sơn để xử lý theo quy định.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển kiểm soát 36C1-279.32, Cơ quan điều tra đã chuyển chiếc xe này đến đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an thị xã Nghi Sơn để xử lý hành chính theo quy định.

Đối với tài sản là 27 kilôgam sắt, quá trình điều tra không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện đơn vị bị hại đề nghị tìm lại số tài sản đã mất và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSNS ngày 03/02/2023 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Cao Tiến G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Cao Tiến G

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Cao Tiến G từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/10/2022.

- Về trách nhiệm dân sự: 27 kilôgam sắt, quá trình điều tra không thu giữ được. Số tiền bán sắt nói trên bị cáo và Nguyễn Trung T đã tiêu xài hết. Nay cần buộc bị cáo và T phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại. Chia theo phần mỗi người phải chịu 162.000đ.

- Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Cao Tiến G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Do đó có đủ căn cứ để khẳng định VKSND thị xã Nghi Sơn truy tố bị cáo Cao Tiến G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo là người có đủ năng lực về mọi mặt để nhận thức được “Trộm cắp tài sản” là hành vi vi phạm pháp luật và là tội phạm. Song, do muốn có nhiều tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử buộc phải chịu một hình phạt là cần thiết và cần phải có đường lối xử lý tương xứng với hành vi và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tính đến thời điểm phạm tội (ngày 31/5/2022) bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó lần này bị cáo trộm cắp tuy giá trị tài sản dưới 2.000.000đ (324.000đ), nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Theo tài liệu có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo nghiện ma túy, sau khi chấp hành án trở về địa phương chỉ được một thời gian ngắn bị cáo lại tái nghiện. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ đi khỏi địa phương vào Thành phố Hồ Chí Minh sống lang thang không có nơi cư trú ổn định. Ngày 28/11/2022 UBND phường Hiệp Thành, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đó là “Tái phạm”.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đối với 27 kg của Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa G và T đã bán cho bà X được 270.000, số tiền này G và T đã tiêu xài chung hết. Tuy nhiên hội Đ định giá trong tố tụng hình sự của UBND thị xã Nghi Sơn đã kết luận: Giá trị 27 kg sắt của Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa tại thời điểm bị mất trộm trị giá là 324.000 Đ . Cho đến nay không thu hồi được số sắt nói trên để trả cho Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa nên Công ty đề nghị nghị tìm lại số tài sản đã mất và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Do đó nghĩ cần buộc G và T phải liên đới bồi thường giá trị 27kg sắt cho Công Ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa. Chia theo phần G và T mỗi người phải liên đới bồi thường cho Công Ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa 162.000đ.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển kiểm soát 36C1-279.32 là xe của ông Nguyễn Trung Đ (bố đẻ của T), quá trình điều tra xác định ông Đ không biết việc G và T sử dụng chiếc xe này đi trộm cắp tài sản nên ông Đ không có lỗi. Tuy nhiên T điều khiển xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh trên 50cm³ nhưng không có giấy phép lái xe nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cùng tang vật là chiếc xe mô tô nêu trên đến đội Cảnh sát Giao thông - Trật tự Công an thị xã Nghi Sơn để xử lý theo quy định. Do đó HĐXX không xem xét.

- Đối với bà Phạm Thị X, là người đã mua số sắt G và T trộm cắp. Quá trình điều tra xác định, khi mua số sắt này bà X không biết rõ đây là tài sản trộm cắp, nên hành vi của bà X không cấu thành tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu Đ đến 50 triệu Đ”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Cao Tiến G

- **Tuyên bố:** Bị cáo Cao Tiến G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Xử phạt:** Cao Tiến G 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (30/11/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Cao Tiến G và Nguyễn Trung T mỗi người phải liên đới bồi thường cho Công ty xây dựng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 1 Thanh Hóa 162.000đ (Điều 587 BLDS).

- **Án phí và quyền kháng cáo:** Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Cao Tiến G phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Cao Tiến G và Nguyễn Trung T mỗi người phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt anh Đạt và anh T, anh Đ và bà X tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo được quyền kháng cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND cấp xã nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI Đ. XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh

HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Bá Trung

Lê Thế Hải

Lê Thị Hạnh